

Số: **1934 /HCMTBi-CD**

Thái Bình, ngày 27 tháng 7 năm 2023

V/v: Báo giá vật tư phục vụ bảo dưỡng

Kính gửi: Quý công ty và nhà cung cấp quan tâm.

Hiện nay, Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – MICCO đang triển khai lập Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp đối với đơn hàng: Mua sắm vật tư phục vụ bảo dưỡng van Arca. Để có cơ sở thực hiện lập Dự toán và Kế hoạch mua sắm Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – MICCO đề nghị Quý công ty báo giá các loại danh mục hàng hóa theo phụ lục đính kèm.

- Địa điểm giao hàng: Nhà máy sản xuất Amon Nitrat – xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
- Nhà cung cấp phải cung cấp đầy đủ chứng chỉ chất lượng và chứng chỉ xuất xứ của vật tư, hàng hóa.
- Giá vật tư, hàng hóa đã bao gồm các loại thuế khác, phí, lệ phí và các chi phí khác để đưa hàng đến kho của Bên mời chào giá.
- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của đơn vị cung cấp ký và đóng dấu; Trường hợp ký thay phải thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – MICCO thông báo tới Quý Công ty được biết. Nếu Quý Công ty Có khả năng cung cấp những chủng loại vật tư nêu trên thì gửi báo giá cho chúng tôi theo địa chỉ sau:

Phòng Cơ điện – Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – MICCO.

Số điện thoại liên hệ: 0974448543

Mail: nguyenhonglam.anp@micco.com.vn.

Địa chỉ: Nhà máy sản xuất Amon Nitrat, xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Thời hạn nhận báo giá: Đến 14 giờ 00 ngày 04 tháng 8 năm 2023.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PGĐ: N.H.Cương;
- Lưu: VT, CD.

GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Công Ty Hóa
Chất Mỏ Thái Bình -
Micco
Ký ngày: 27.07.2023
13:48:29

Vũ Hùng Việt

PHỤ LỤC: KHỐI LƯỢNG VẬT TƯ, HÀNG HÓA CẦN BÁO GIÁ

(Đính kèm theo công văn số 1934/HCMTBi-CD ngày 27/7/2023)

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Spare parts for: FV12003								
	Serial no.: 1062562								
	Typ 6N5/7-P1 DN 8" ANSI300								
	Typ 811.44 UV-60.v								
	For Actuator								
	000101	Limit Switch 827S.X22-S1N	3150445	Cái	1				
2	Spare parts for: PV12022								
	Serial no.: 1062598								
	Typ 6H8-L1-LN 6" ANSI600								
	Typ 811.44 UV-60.v-Ö								
	For valve								
	000201	Stud bolt - Item 80	2281369	Cái	16				
	000202	Nut - Item 81	2289438	Cái	16				
	000203	Gasket - Item 143	2142502	Cái	1				
	000204	GARNT L1 W3 K160L DN150 PN250 1.4571 Consisting of Item: 20, 26, 177, 180, 60, 144, 182, 52, 58, 57 Flow direction: 0.1	3100797	Cái	1				
	000209	Packingset - Item 156	2199977	Cái	1				
	000210	Bottomring - Item 154	2201638	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	000211	Slide bearing - Item 164	2200713	Cái	1				
	000212	Wiper ring - Item 117	2156195	Cái	1				
	For actuator								
	000213	Guiding and sealing elements UV consisting of: O-Ring Pos. 26, Quadring Pos. 41, Slide bushing Pos. 25/47	2107845	Cái	1				
	000214	Diaphragm UV, 530 mm Ø Diaphragm UMA V DA530 item 32	2101862	Cái	1				
	000214	Sleeve Completed - Item 168 + 169	3054726	Cái	1				
3	Spare parts for: PV31004								
	Serial no.: 1062622								
	Typ 6N7-P1 6" ANSI300								
	Typ 812 MFIII-60.6-Ö								
	For valve								
	000301	Gasket - Item 143	2142502	Cái	1				
	000302	Gasket - Item 140	3142967	Cái	2				
	000303	Sealing element V-SEAL - Item 198	3028108	Cái	1				
	000304	Gasket - Item 144	3066741	Cái	1				
	000305	Gasket - Item 180	3065899	Cái	1				
	000306	Packingset - Item 156	2262643	Cái	1				
	000307	Bottomring - Item 154	2209752	Cái	1				
	000308	Slide bearing - Item 164	2200713	Cái	1				
	000309	Wiper ring - Item 117	2156195	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	000310	Guiding and sealing elements 812/3 MFIII Consisting of: 1,000 ST Gasket 42/32x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 50x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M20x1,5 - Item 18 1,000 ST O-Ring 14x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 22x2,5 - Item 28 1,000 ST O-Ring 52x2,5 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165459	Cái	1				
	000311	Diaphragm MFIII, 390 mm Ø Diaphragm MF III DA392 item 13	2177984	Cái	1				
4	Spare parts for: LV12017								
	Serial no.: 1062574								
	Typ 8C1-P1 3" ANSI 300								
	Typ 812 MFIII-30.6-Ö								
	For valve								
	000401	Guiding and sealing elements DN80Graphit consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Bottom ring item 154 - Packing set item 156 - Slide bearing item 164 - Gasket item 180	2223906	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	000402	Guiding and sealing elements 812/3 MFIII Consisting of: 1,000 ST Gasket 42/32x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 50x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M20x1,5 - Item 18 1,000 ST O-Ring 14x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 22x2,5 - Item 28 1,000 ST O-Ring 52x2,5 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165459	Cái	1				
	000403	Diaphragm MFIII, 390 mm Ø Diaphragm MF III DA392 item 13	2177984	Cái	1				
5	Spare parts for: LV12015								
	Serial no.: 1062569								
	Typ 8C1-P1 4" ANSI150								
	Typ 812-3466N-Ö E 6								
	For valve								
	000501	Guiding and sealing elements DN100 Graph consisting of: Scraper ring - Item 117 Top flange gasket - Item 143 Bottom ring - Item 154 Packing set 6118/ETF - Item 156 Slide bearing - Item 164 Seat ring gasket - Item 180	2223911	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	000502	GARNT P1 W8 K100G 5 DN100 PN40 1.4306 Consisting of Item: 20, 26, 180, 182,	3101815	Cái	1				
	000503	Spindle - Item 50 mount with plug (Sub-item of item 2 above)	3101688	Cái	1				
	For actuator								
	000504	Guiding and sealing elements 812/3 MFIII Consisting of: 1,000 ST Gasket 42/32x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 50x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M20x1,5 - Item 18 1,000 ST O-Ring 14x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 22x2,5 - Item 28 1,000 ST O-Ring 52x2,5 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165459	Cái	1				
	000505	Diaphragm MFIII, 390 mm Ø Diaphragm MF III DA392 item 13	2177984	Cái	1				
6	Spare parts for: PV12025								
	Serial no.: 1063946								
	Typ 6H3-P1 DN2" ANSI600								
	Typ 812 MFIII-30.6-Ö								
	For valve								
	000601	Gasket - Item 143	2232097	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	000602	Gasket - Item 180	3065904	Cái	1				
	000603	Packingset - Item 156	2230731	Cái	1				
	000604	Bottomring - Item 154	2209752	Cái	1				
	000605	Slide bearing - Item 164	2200713	Cái	1				
	000606	Wiper ring - Item 117	2156195	Cái	1				
	For actuator								
	000607	Guiding and sealing elements 812/3 MFIII Consisting of: 1,000 ST Gasket 42/32x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 50x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M20x1,5 - Item 18 1,000 ST O-Ring 14x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 22x2,5 - Item 28 1,000 ST O-Ring 52x2,5 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165459	Cái	1				
	000608	Diaphragm MFIII, 390 mm Ø Diaphragm MF III DA392 item 13	2177984	Cái	1				
7	Spare parts for: LV12026B								
	Serial no.: 1062583								
	Typ 8C1-L1 2" ANSI150								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For Actuator								
	000701	Limit Switch 827S.X22-S1N	3150445	Cái	1				
8	Spare parts for: LV38002A								
	Serial no.: 1062678								
	Typ 8C1-L1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	000801	Guiding and sealing elements DN40-65Grap consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3102857	Cái	1				
	For actuator								
	000802	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28	3165387	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
		1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41							
	000803	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
9	Spare parts for: LV38003								
	Serial no.: 1062686								
	Typ 8C1-L1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	000901	Guiding and sealing elements DN40-65EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223901	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	000902	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	000903	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
10	Spare parts for: LV12016								
	Serial no.: 1062570								
	Typ 8C1-L1-LN 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-S								
	For valve								
	001001	Guiding and sealing elements DN40-65EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223901	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	001002	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001003	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
11	Spare parts for: PV38002								
	Serial no.: 1062687								
	Typ 8C1-P1-LN 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	001101	Guiding and sealing elementsDN40-65Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152171	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	For actuator								
	001102	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001103	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
12	Spare parts for: PV12029								
	Serial no.: 1062599								
	Typ 8C1-P1-LN 3" ANSI150								
	Typ 812 MFIH-30.6-Ö								
	For valve								
	001201	Guiding and sealing elements DN80 Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152173	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	001202	Gasket - Item 168	2215324	Cái	1				
	001203	Sleeve - Item 169	2211684	Cái	1				
	For actuator								
	001202	Guiding and sealing elements 812/3 MFIII Consisting of: 1,000 ST Gasket 42/32x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 50x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M20x1,5 - Item 18 1,000 ST O-Ring 14x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 22x2,5 - Item 28 1,000 ST O-Ring 52x2,5 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165459	Cái	1				
	001203	Diaphragm MFIII, 390 mm Ø Diaphragm MF III DA392 item 13	2177984	Cái	1				
13	Spare parts for: LV12033								
	Serial no.: 1062596								
	Typ 8C3-P1 3" ANSI150								
	Typ 812 MFI-30.6-Ö								
	For valve								
	001301	Guiding and sealing elementsDN80Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154	3152173	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
		- Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180							
	001302	Gasket - Item 168	2215324	Cái	1				
	001303	Sleeve - Item 169	2211684	Cái	1				
	For actuator								
	001302	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001303	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
14	Spare parts for: LV31001								
	Serial no.: 1062617								
	Typ 8C5-L1 1" ANSI300								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	001401	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	001402	Gasket - Item 140	2187889	Cái	2				
	For actuator								
	001403	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001404	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
15	Spare parts for: TV31024								
	Serial no.: 1062627								
	Typ 8C1-P1 DN 1" ANSI 150								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								
	001501	Guiding and sealing elements DN15-32 Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152164	Cái	1				
	For actuator								
	001502	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001503	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
16	Spare parts for: PV12031								
	Serial no.: 1064009								
	Typ 8C1-P1 1" ANSI150								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								
	001601	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	For actuator								
	001602	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001603	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
17	Spare parts for: LV31009								
	Serial no.: 1062619								
	Typ 8C1-P1 1" ANSI 150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	For valve								
	001701	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	For actuator								
	001702	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001703	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
18	Spare parts for: AV32004								
	Serial no.: 1062640								
	Typ 8C1-P1 1" ANSI 150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	001801	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	For actuator								
	001802	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001803	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
19	Spare parts for: TV32039								
	Serial no.: 1062654								
	Typ 8C1-P1 1" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	001901	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	For actuator								
	001902	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	001903	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
20	Spare parts for: LV38002B								
	Typ 8C1-P1 DN 1" Class 150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002001	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	For actuator								
	002002	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	002003	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
21	Spare parts for: LV31010								
	Serial no.: 1062620								
	Typ 8C1-P1 1" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002101	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	For actuator								
	002102	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	002103	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
22	Spare parts for: FV32008								
	Serial no.: 1062642								
	Typ 8C1-P1 1" ANSI 150								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002201	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	For actuator								
	002202	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	002203	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
23	Spare parts for: LV12026A								
	Serial no.: 1062582								
	Typ 8C1-P1 1" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002301	Guiding and sealing elementsDN15-32Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152164	Cái	1				
	For actuator								
	002302	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	002303	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
24	Spare parts for: TV31014								
	Serial no.: 1062625								
	Typ 8C1-P1 DN 1" Class 150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002401	Guiding and sealing elementsDN15-32Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152164	Cái	1				
	For actuator								
	002402	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	002403	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
25	Spare parts for: PV38004								
	Serial no.: 1062688								
	Typ 8C1-P1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002501	Guiding and sealing elementsDN40-65Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152171	Cái	1				
	For actuator								
	002502	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	002503	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
26	Spare parts for: TV32023								
	Serial no.: 1062651								
	Typ 8C1-P1 3" ANSI150								
	Typ 812 MFI-30.6-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002601	Guiding and sealing elements DN80 Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152173	Cái	1				
	002602	Gasket - Item 168	2215324	Cái	1				
	002603	Sleeve - Item 169	2211684	Cái	1				
	For actuator								
	002602	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	002603	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
27	Spare parts for: LV12032A								
	Serial no.: 1062585								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	Typ 8C1-P1 3" ANSI150								
	Typ 812 MFIII-30.3-S								
	For valve								
	002701	Guiding and sealing elementsDN80Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152173	Cái	1				
	002702	Gasket - Item 168	2215324	Cái	1				
	002703	Sleeve - Item 169	2211684	Cái	1				
	For actuator								
	002702	Guiding and sealing elements 812/3 MFIII Consisting of: 1,000 ST Gasket 42/32x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 50x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M20x1,5 - Item 18 1,000 ST O-Ring 14x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 22x2,5 - Item 28 1,000 ST O-Ring 52x2,5 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165459	Cái	1				
	002703	Diaphragm MFIII, 390 mm Ø Diaphragm MF III DA392 item 13	2177984	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
28	Spare parts for: LV32022								
	Serial no.: 1062647								
	Typ 8C5-P1 1" ANSI 300								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								
	002801	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	002802	Gasket - Item 140	2187889	Cái	2				
	For actuator								
	002803	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002804	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
29	Spare parts for: TV31023								
	Serial no.: 1062626								
	Typ 8C7-P1-LN 4" ANSI150								
	Typ 812 MFI-30.6-Ö								
	For valve								
	002901	Guiding and sealing elementsDN100Graphit consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152175	Cái	1				
	002902	Pistonrings - Item 177	2278642	Cái	2				
	002903	Gasket - Item 144	3118371	Cái	1				
	002904	Gasket - Item 168	2215324	Cái	1				
	002905	Sleeve - Item 169	2211684	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	002904	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	002905	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
30	Spare parts for: LV31003								
	Serial no.: 1062618								
	Typ 8C1-P1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								
	003001	Guiding and sealing elements DN40-65EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223901	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003002	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	003003	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
31	Spare parts for: LV12024A								
	Serial no.: 1062580								
	Typ 8C1-P1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								
	003101	Guiding and sealing elements DN40-65 Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152171	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003102	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	003103	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
32	Spare parts for: LV12028								
	Serial no.: 1062584								
	Typ 8C1-P1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	003201	Guiding and sealing elementsDN40-65Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152171	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003202	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	003203	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
33	Spare parts for: LV12032B								
	Serial no.: 1062595								
	Typ 8C1-P1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								
	003301	Guiding and sealing elementsDN40-65Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152171	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003302	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	003303	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
34	Spare parts for: TV32018								
	Serial no.: 1062649								
	Typ 8C1-P1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-Ö								
	For valve								
	003401	Guiding and sealing elementsDN40-65Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152171	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003402	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	003403	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
35	Spare parts for: TV32048								
	Serial no.: 1062656								
	Typ 8C1-P1 2" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	003501	Guiding and sealing elementsDN40-65Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152171	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003502	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	003503	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
36	Spare parts for: XV38001								
	Serial no.: 1062689								
	Typ 6N1-P1 6" ANSI150								
	Typ 811.44 UV-60.v-Ö								
	For valve								
	003601	Gasket - Item 143	2142502	Cái	1				
	003602	Gasket - Item 180	3065899	Cái	1				
	003603	Packing Set 477-1 - Item 156	2199977	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003604	Bottomring - Item 154	2201638	Cái	1				
	003605	Slide bearing - Item 164	2200713	Cái	1				
	003606	Wiper Ring - Item 117	2156195	Cái	1				
	For actuator								
	003608	Sleeve Completed - Item 168 + 169	3054726	Cái	1				
	003607	Guiding and sealing elements UV consisting of: O-Ring Pos. 26, Quadring Pos. 41, Slide bushing Pos. 25/47	2107845	Cái	1				
	003608	Diaphragm UV, 530 mm Ø Diaphragm UMA V DA530 item 32	2101862	Cái	1				
37	Spare parts for: XV12013								
	Serial no.: 1062605								
	Typ 8C1-P1 4" ANSI150								
	Typ 811.41 UV-60.n-Ö								
	For valve								
	003701	Guiding and sealing elements DN100 Graph consisting of: Scraper ring - Item 117 Top flange gasket - Item 143 Bottom ring - Item 154 Packing set 6118/ETF - Item 156	2223911	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
		Slide bearing - Item 164 Seat ring gasket - Item 180							
	For actuator								
	003702	Guiding and sealing elements UV consisting of: O-Ring Pos. 26, Quadring Pos. 41, Slide bushing Pos. 25/47	2107845	Cái	1				
	003703	Diaphragm UV, 530 mm Ø Diaphragm UMA V DA530 item 32	2101862	Cái	1				
38	Spare parts for: XV12012								
	Serial no.: 1062604								
	TYP 8C3-P1 1" ANSI300								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	003801	Guiding and sealing elementsDN15- 32Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152164	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003802	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	003803	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
39	Spare parts for: XV12015								
	Serial no.: 1062609								
	TYP 8C1-P1 1" ANSI300								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	003901	Guiding and sealing elementsDN15-32Graph consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Bottom ring item 154 - Packing set item 156 - Slide bearing item 164 - Gasket item 180	2223900	Cái	1				
	For actuator								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	003902	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	003903	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
40	Spare parts for: XV12007								
	Serial no.: 1062602								
	TYP 8C5-P1 1" ANSI300								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	004001	Guiding and sealing elementsDN15-32Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3102855	Cái	1				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	004002	Gasket - Item 140	2187889	Cái	2				
	For actuator								
	004003	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	004004	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
41	Spare parts for: XV31007 / XV31009								
	Serial no.: 1062634, 1062635								
	TYP 8C1-P1 1" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.3-S								
	For valve								
	004101	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166	2223898	Cái	2				

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
		- 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180							
	For actuator								
	004102	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	2				
	004103	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	2				
42	Spare parts for: XV12022								
	Serial no.: 1068010								
	TYP 8C1-P1 1" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	004201	Guiding and sealing elements DN15-32EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223898	Cái	1				
	For actuator								
	004202	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	004203	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
43	Spare parts for: XV31005 / XV31010 / XV32002								
	Serial no.: 1062632, 1062636, 1062677								
	Typ 8C1-P1 2" ANSI 150								
	Typ 812 MFI-20.3-S								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	For valve								
	004301	Guiding and sealing elements DN40-65EPDM consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Packing set item 156+166 - 2x Slide bearing item 164+165 - Gasket item 180	2223901	Cái	3				
	For actuator								
	004302	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	3				
	004303	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	3				
44	Spare parts for: FV31004								
	Serial no.: 1062614								
	Typ 8C1-P1 3" ANSI 150								
	Typ 812-34662-Ö E 6								
	For valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	004401	Guiding and sealing elements DN80Graphit consisting of: - Wiper ring item 117 - Gasket item 143 - Bottom ring item 154 - Packing set item 156 - Slide bearing item 164 - Gasket item 180	2223906	Cái	1				
	004402	GARNT P1 W8 K100G DN80 PN40 1.4306 consisting of Item: 20, 26, 182, 180	3101832	Cái	1				
	For actuator								
	004403	Guiding and sealing elements 812/3 MFIII Consisting of: 1,000 ST Gasket 42/32x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 50x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M20x1,5 - Item 18 1,000 ST O-Ring 14x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 22x2,5 - Item 28 1,000 ST O-Ring 52x2,5 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165459	Cái	1				
	004404	Diaphragm MFIII, 390 mm Ø Diaphragm MF III DA392 item 13	2177984	Cái	1				
45	Spare parts for: PV32025								
	Serial no.: 1063946								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	TYP 8C1-P1 1" ANSI150								
	Typ 812 MFI-20.6-Ö								
	For valve								
	004501	Guiding and sealing elementsDN15-32Graph consisting of: - Wiper ring - Item 117 - Gasket - Item 143 - Bottom ring - Item 154 - Packing set - Item 156 - Slide bearing - Item 164 - Gasket - Item 180	3152164	Cái	1				
	For actuator								
	004502	Guiding and sealing elements 812/3 MFI Consisting of: 1,000 ST Gasket 30/20x10,4 - Item 3 1,000 ST Slide bearing - Item 5 1,000 ST O-Ring 30x4 - Item 6 1,000 ST cap - Item 17 1,000 ST 6kt nut M12 - Item 18 1,000 ST O-Ring 10x2,5 - Item 26 1,000 ST O-Ring 12x2 - Item 28 1,000 ST O-Ring 33x2 - Item 38 1,000 ST cap - Item 41	3165387	Cái	1				
	004503	Diaphragm UMAI/SAI/MFI-20/30 NBR Diaphragm UMAI - Item 32 / MFI - Item 13	2101860	Cái	1				
	For Control Valve								

STT	S/No.	Tên vật tư	P/N	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	004601	ARCA Control Valve Model 8C1-P1 Body A351 CF3 Plug 1.4306-stell. Seat 1.4306-stell. Characteristic Equal Percentage Kvs 0.1 m3/ h Standard Bonnet Packing TA-Luft/ VITON Air Fail Close Actuator Model MF1-20.3 Size 3/4"- ANSI 150 # RF c/w Smart Positionner SIPART 6DR5210-0EM10-0AA1 4-20mA 2/3/4- wire with HART, c/w binary switches Pl. Hous., IP66, II 2 G Ex ia/ib IIC T6/T4 Gb c/w Solenoid Valve 24 VDC SS Calculation Sheet as attached provided Origin Germany	Replace ment of valve serial no. 1076183	Cái	1				
	004602	ARCA A Signal Box With inductive proximity switches (slot initiators), metal housing protection class IP65, connections M20x1,5 Ex-proof Ex ia IIC intrinsically safe execution, 2-wire, SJ 3,5 SN	Material No. 3150445	Cái	4				